

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày: 10/9/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thuận

Ông Đặng Ngọc Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Lê Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 05.7.2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2021/QĐHPT-HS, ngày 03.8.2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2021/QĐHPT-HS, ngày 01.9.2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 75/TB-TA ngày 06.9.2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn S - sinh ngày 17/6/1995, tại Đà Nẵng; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ 33 phường T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Con ông: Phạm Văn V (sinh năm: 1970) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm: 1970) đều còn sống. Gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Châu Thị Kim C (sinh năm 1992) và 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 31/7/2012 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 61/2012/HSST.

- Ngày 19/4/2021 bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000đ.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ ngày 08/4/2021; tạm giam ngày 17/4/2021; hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn Th, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố 06, xã K, huyện Đắk Rlấp, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn 7, xã E, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hữu Th1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 45 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trương Như Đ, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 32 phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Anh Quách Thế B sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ 24 phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phạm Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/4/2021, có một nam thanh niên tên Tèo (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) liên hệ nhờ Phạm Văn S đi bán giúp ma túy sẽ trả tiền công 1.000.000 đồng sau khi bán thì S đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, Biển kiểm soát: 48H1-003.88 đến một cái miếu nhỏ trên đường Đinh Công Trứ, thành phố Đà Nẵng (*chưa rõ địa chỉ cụ thể*) gặp Tèo để lấy 01 gói thuốc lá hiệu Craven màu bạc bên trong có 01 gói ma túy khay để đem tới quán Không Gian Xưa, địa chỉ số 402 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, bán cho một người thanh niên (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) với giá 11.000.000 đồng. S cất gói thuốc lá có ma túy khay ở trên giá kệ đồ trên nắp bình xăng của xe Biển kiểm soát: 48H1-003.88 rồi đến kiệt bên cạnh quán Không Gian Xưa lúc này 23 giờ cùng ngày để chờ bán ma túy cho người thanh niên đã hẹn thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ phía dưới đất ngay chỗ S đứng có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có 01 gói nylon kích thước (4x9) cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G1.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn S tại phòng 1401 khách sạn Grand Jeep địa chỉ số 146 Hồ Nghinh, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng, qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Bản Kết luận giám định số: 107/GĐ-MT ngày 14/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng tinh thể mẫu G1: **9,950 gam**.

Kết quả thử nước tiểu: Phạm Văn S dương tính với chất ma túy.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 gói nylon kích thước (4x9)cm chứa tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định, ký hiệu là G1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, số IMEI: 351726113621945, gắn sim số: 0799455697.

Với nội dung trên, tại cáo trạng số 84/CT-VKS, ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đồng thời:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, số IMEI: 351726113621945, gắn sim số: 0799455697 do bị cáo liên lạc để mua bán ma túy.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong một bì niêm phong số 107/GĐ-MT ngày 14/4/2021 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật chứng của vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã biết được những sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người liên quan; người làm chứng trong quá trình

điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định:

[3] Vào khoảng 23 giờ ngày 08/4/2020, tại Kiệt bên cạnh quán Không Gian Xưa, số 402 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, bắt quả tang Phạm Văn S đang chờ bán ma túy cho một người thanh niên đã hẹn, qua kiểm tra, thu giữ phía dưới đất ngay chỗ S đứng có một vỏ gói thuốc là hiệu Craven bên trong có một gói nylon kích thước 4x9cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G1. Theo lời khai của S thì S nhận lời bán giúp ma túy cho Tèo (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) Tèo sẽ trả tiền công 1.000.000 đồng nên S đồng ý. S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, Biển kiểm soát: 48H1-003.88 đến một cái miếu nhỏ trên đường Đinh Công Trứ, thành phố Đà Nẵng gặp Tèo để lấy ma túy và đem tới quán Không Gian Xưa, địa chỉ số 402 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, bán cho một người thanh niên với giá 11.000.000 đồng, trong lúc đang chờ bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

[4] Tại kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng thì tinh thể màu trắng bị niêm phong ký hiệu G1 là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 9,950 gam.

[5] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 84/CT-VKS, ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quyền quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, lao động, học tập của con người, đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn và là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này.

[7] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" do bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi, đã chấp hành xong hình phạt tù nên căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự được coi là không có án tích, ngoài ra bị cáo còn bị Công an quận Thanh Khê xử phạt vi

phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy". Từ những phân tích trên xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động, rèn luyện trở thành một công dân lương thiện.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh cũng như đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong một bì niêm phong số 107/GĐ-MT ngày 14/4/2021 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật chứng của vụ án nên cần được tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, số IMEI: 351726113621945, gắn sim số: 0799455697 do bị cáo liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp pháp luật.

[11] Đối với người thanh niên tên Tèo đưa ma túy cho S đi bán và đối tượng mua ma túy của S nhưng đều chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Phạm Văn S** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Phạm Văn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt phạm tội quả tang, ngày 08/4/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

2.1. *Tịch thu, sung vào ngân S Nhà nước*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, số IMEI: 351726113621945, gắn sim số: 0799455697.

2.2. *Tịch thu, tiêu hủy*: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong một bì niêm phong số 107/GĐ-MT ngày 14/4/2021 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

3. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Thị Hằng

